

Bản án số: 01/2019/HSST

Ngày: 15/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân

Ông Trần Văn Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2019 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HS-ST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

NGÔ MINH N

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 05 tháng 02 năm 2000 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Xuân A, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12

Con ông: Ngô Xuân L - Sinh năm 1976

Con bà: Đặng Thị Kim H - Sinh năm: 1979

Anh chị em ruột: Có 4 người, bị can là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 29/9/2017 bị tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 19/10/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

+ Trần Tà T – Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân L, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; “Vắng mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Quang T – Sinh năm 1977; Nơi cư trú: TDP B, TT. Xuân A, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do; “Vắng mặt”

- + Dương Văn T4 – Sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khối A, phường Trường Th, Tp. Vinh, Nghệ An; nghề nghiệp: sửa xe; “Vắng mặt”
- + Bùi Thanh T – Sinh năm 1987; Nơi cư trú: TDP C, TT. Xuân A, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Mua bán phế liệu ; “Vắng mặt”
- + Bùi Thị T – Sinh năm 1962; Nơi cư trú: TDP D, TT. Xuân A, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; “Vắng mặt”
- + Nguyễn Viết T – Sinh năm 1963; Nơi cư trú: TDP B, TT. Xuân A, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Lao động tự do; “Vắng mặt”
- + Trần Văn T – Sinh năm 1952; Nơi cư trú: TDP E, TT. Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Làm ruộng; “Có mặt”
- + Nguyễn Viết T2 – Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 02, TDP 2, TT. Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Lao động tự do ; “Vắng mặt”
- *Người làm chứng*: Trần Thị T – Sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân L, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. nghề nghiệp: lao động tự do; “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Minh N là đối tượng đang trong thời gian chấp hành hình phạt “Cải tạo không giam giữ” thời hạn 12 tháng kể từ ngày 16/11/2017 theo bản án số 387/2017/HST ngày 29/9/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị Cơ quan điều tra huyện Nghi Xuân bắt tạm giam về hành vi thực hiện vào ngày 17/4/2017.

Do bị cáo muốn có tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên đã nhắn tin cho Trần Tạ T qua facebook hỏi mượn xe để đi công việc một tí rồi trả và được T đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2017, T đưa xe đạp điện đến cho bị cáo như đã hứa, nhưng bị cáo đang đi chơi nên nhờ anh trai là Ngô Minh T3 lấy hộ xe, Trung nhận xe rồi đi đến khối 8 thị trấn Xuân An giao xe cho bị cáo. Bị cáo chở T3 đến quán Internet đường Võ Thị Sáu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để chơi điện tử. Đến nơi T3 vào chơi, còn bị cáo đưa xe đến bán cho ông Dương Văn T làm nghề sửa chữa xe với giá 2.000.000 đồng. Sau khi bán xe xong, bị cáo nhắn tin qua facebook cho T thông báo địa chỉ đã bán xe, rồi chặn facebook của T. Sau đó bị cáo bắt xe ô tô ra thành phố Hà Nội tiêu xài hết số tiền đã bán xe và ở lại đó làm thuê. Sau khi nhận được tin nhắn, T và mẹ đã gặp ông T4 chuộc lại xe với số tiền 2.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền ông T4 đã sửa lại xe. Sau đó T tìm cách liên lạc cho bị cáo nhiều lần không được, nên tháng 01/2018 đã tố cáo hành vi của bị cáo với cơ quan chức năng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu 133S, sơn màu xanh đen, mua tháng 9/2016, giá 8.000.000 đồng, tỷ lệ chất lượng còn lại: 94,17%, giá trị còn lại: 7.533.333 đồng (Bảy triệu, năm trăm ba ba ngàn, ba trăm ba ba đồng).

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra bị cáo còn khai nhận thêm hai hành vi trộm khung sắt của anh Nguyễn Quang T cùng đồng bọn là Nguyễn Viết T2 và Trần Văn S tổng trị giá 1.280.500 đồng (một triệu hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm

đồng) bán cho anh Bùi Thanh T và bà Bùi Thị Thu T nhưng chưa đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm nên đã xử lý hành chính. Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản bồi thường hiện không yêu cầu đền bù gì thêm.

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu 133S, sơn màu xanh đen đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 26/CTr - KSĐT, ngày 30/11/2018 đã truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 50, 51, 69, 71, 74 BLHS 1999

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt Ngô Minh N từ 6 đến 9 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt, bị cáo còn phải chấp hành thêm 29 ngày cải tạo không giam giữ bằng 09 ngày tù của bản án trước chưa thi hành.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Phiên tòa hôm nay vắng mặt người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên không cần thiết hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Ngày 17/4/2017, do muốn có tài sản để bán lấy tiền nên bị cáo vờ mượn tài sản của người khác để sử dụng, sau khi nhận được tài sản đã bán đi lấy tiền tiêu xài cá nhân, giá trị tài sản chiếm đoạt định giá 7.533.333 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 theo nguyên tắc “luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực

hiện”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về điều luật đã vi phạm dẫn là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đang tuổi trưởng thành nhưng không chịu khó lao động đã cố ý thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải bắt giam để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại; ngoài ra bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, gia đình thuộc hoàn cảnh khó khăn các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng khi xét xử đã thành niên, nên HĐXX không cần thiết phải áp dụng thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên phạm tội nhưng về luật nội dung cần áp dụng để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng: Hành vi phạm tội thực hiện trước khi có bản án và khi chưa đủ 18 tuổi, không xem xét tình tiết tái phạm.

Tại thời điểm bị bắt tạm giam (19/10/2018), bị cáo đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bản án số 387/2017/HSST ngày 29/9/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là 29 ngày nên phải áp dụng điểm b khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 51 BLHS 1999 tổng hợp và chuyển đổi 29 ngày cải tạo không giam giữ còn lại của bản án xét xử ngày 29/9/2017 bằng 9 ngày tù.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, HĐXX miễn xét.

Đối với số tiền được lợi, bị cáo đã bồi thường nên không cần áp dụng biện pháp tư pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Ngoài ra vụ án còn có Ngô Minh Trung giúp bị cáo nhận xe nhưng không chứng minh được đây là hành vi phạm tội, hành vi của Nguyễn Viết T2 và Trần Văn Song, Cơ quan điều tra xử lý hành chính là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 139; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 51, Điều 69, khoản 4 Điều 71, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999;

Khoản 2 Điều 136 **Bộ luật tố tụng hình sự.**

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23, mục 1.I danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh N phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[3]. Về hình phạt:

Xử phạt Ngô Minh N **6 tháng** tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 387/2017/HSST ngày 29/9/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 6 tháng 9 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2018.

[4]. Về án phí: Bị cáo Ngô Minh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND TT. Xuân An;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình